

Số: 41/2024/TT-BYT

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2024

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật
dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập**

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế dự phòng;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

2. Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập là các dịch vụ trong lĩnh vực kiểm dịch y tế, y tế dự phòng do đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về giá.

2. Định mức vật tư trực tiếp là mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, công cụ, thuốc, hóa chất, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng và các vật tư khác (sau đây gọi tắt là vật tư) sử dụng trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

3. Định mức lao động trực tiếp là mức hao phí về số lượng người lao động (bao gồm cả nhân công thuê ngoài), thời gian lao động cần thiết được sử dụng trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng trên tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật (nếu có) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy

định; bảo đảm tính đúng, tính đủ hao phí (bao gồm cả phần hao hụt) cần thiết để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

2. Đối với các loại vật tư được trực tiếp sử dụng cho nhiều lượt dịch vụ mà có hướng dẫn của nhà sản xuất về số lượt sử dụng (sau số lượt sử dụng nhất định có khuyến cáo phải thay thế) thì xác định tiêu hao trên cơ sở hướng dẫn của nhà sản xuất.

Điều 4. Phương pháp xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Phương pháp tiêu chuẩn: xây dựng định mức trên cơ sở các tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

2. Phương pháp thống kê, tổng hợp: xây dựng định mức trên cơ sở phân tích các số liệu thu thập được ở các thời gian trước (trong 3 năm liền kề) về mức tiêu hao vật tư, lao động trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

3. Phương pháp phân tích, thực nghiệm: xây dựng định mức dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn thông qua khảo sát tại đơn vị (chụp ảnh, bấm giờ, kỹ thuật đo lường khác) khi xác định về mức tiêu hao vật tư, lao động trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

4. Phương pháp chuyên gia: sử dụng kinh nghiệm của chuyên gia trong lĩnh vực để đánh giá các yêu cầu kỹ thuật, nội dung công việc cần thực hiện để đưa ra mức tiêu hao vật tư, lao động trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ.

5. Định mức kinh tế - kỹ thuật được xác định theo một hoặc nhiều phương pháp quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã ban hành các tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật thì phải áp dụng phương pháp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Cách tính định mức trong xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Định mức vật tư trực tiếp được xác định như sau:

a) Xác định danh mục, chủng loại vật tư cần thiết, sử dụng trực tiếp để thực hiện 01 (một) dịch vụ;

b) Xác định mức tiêu hao của từng loại vật tư để thực hiện 01 (một) dịch vụ theo phương pháp quy định tại Điều 4 Thông tư này;

c) Đối với vật tư trực tiếp mà 01 đơn vị số lượng có thể sử dụng cho nhiều hơn 01 lượt dịch vụ thực hiện (ví dụ quần, áo, mũ của nhân viên,...), định mức được tính theo công thức sau:

$$\text{Định mức vật tư trực tiếp} = \frac{1}{\text{Số lượt dịch vụ thực hiện}}$$

d) Xác định tỷ lệ (%) hao hụt (nếu có).

2. Định mức lao động trực tiếp được tính như sau:

a) Xác định thời gian lao động được tính bằng giờ của từng vị trí làm việc. Mỗi vị trí làm việc được xác định theo chức danh nghề nghiệp, ngạch, bậc hoặc chuyên môn (nếu có) của người lao động;

b) Xác định hao phí lao động của từng vị trí làm việc để thực hiện 01 dịch vụ theo phương pháp quy định tại Điều 4 Thông tư này;

c) Cách xác định định mức lao động trực tiếp của mỗi vị trí làm việc để thực hiện 01 dịch vụ trong trường hợp thực hiện đồng thời hơn 01 dịch vụ tại một thời điểm.

$$\text{Định mức lao động trực tiếp của mỗi vị trí làm việc} = \frac{\text{Tổng thời gian lao động trực tiếp của vị trí làm việc để thực hiện dịch vụ}}{\text{Số lượng dịch vụ thực hiện}}$$

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 13 tháng 01 năm 2025.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

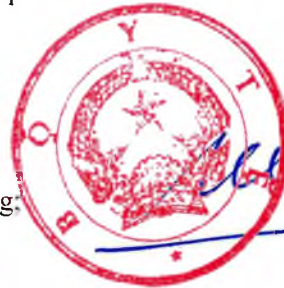
Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh bằng văn bản về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng) để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Sở Y tế, Trung tâm KSBT, Trung tâm KDYTQT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, DP, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liên Hương